

Số: /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Phùng Đức Tiến tại Hội nghị “Bàn giải pháp phát triển nuôi trồng thủy sản thích ứng với tình hình mới”

Ngày 09/9/2023, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến đã chủ trì Hội nghị “Bàn giải pháp phát triển nuôi trồng thủy sản thích ứng với tình hình mới”. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông của 13 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Đồng bằng sông Cửu Long; đại diện các Viện nghiên cứu, trường đại học, Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp, người nuôi tôm nước lợ, cá tra, doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản và các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông. Sau khi nghe báo cáo của Cục Thủy sản; Cục Thú y; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và các ý kiến tham luận, thảo luận của đại biểu tham dự hội nghị, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến kết luận như sau:

Các tham luận và ý kiến thảo luận cơ bản rõ ràng, có trọng tâm đề xuất giải pháp cho sản xuất tôm nước lợ và cá tra các tháng cuối năm 2023 và đầu năm 2024. Đến thời điểm này, những tín hiệu tác động tích cực đến sản xuất và xuất khẩu thủy sản Việt Nam như: (1) Sự phục hồi của một số thị trường chính trong 3 tháng gần đây (*thị trường Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc*) khi doanh số xuất khẩu tôm liên tục tăng. (2) Kết quả tích cực từ đoàn đánh giá hệ thống kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cá da trơn xuất khẩu của Cơ quan Kiểm dịch và An toàn Thực phẩm Mỹ - FSIS (Bộ Nông nghiệp Mỹ); Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa chính thức ban hành kết quả sơ bộ cho đợt rà soát lần thứ 19 (POR19) đối với mặt hàng cá tra phi lê đông lạnh của Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong giai đoạn từ 01/8/2021 đến 31/7/2022 trong đó giảm 92,8% thuế riêng rẽ và 94,1% thuế toàn quốc so với POR 17 và 18; việc Hoa Kỳ và Việt Nam chính thức xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện sẽ là động lực xuất khẩu thủy sản sang thị trường Mỹ; (3) Hội chợ Thủy sản Quốc tế Vietfish 2023 với sự tham gia của các doanh nghiệp, nhà nhập khẩu đến từ 14 quốc gia và vùng lãnh thổ, thu hút hơn 15 nghìn lượt khách tham quan, trong đó có rất nhiều nhà nhập khẩu và đối tác nước ngoài đến từ các nước là cơ hội cho các đơn hàng, hợp đồng mới; (4) Sau tin Nhật Bản xả nước thải từ nhà máy điện hạt nhân Fukushima người tiêu dùng Nhật sẽ thận trọng với sản phẩm thủy sản nội địa, các thị trường khác cũng cần nhắc việc nhập khẩu từ Nhật Bản và các nước láng giềng (*Trung Quốc đã*

cắm nhập khẩu sản phẩm Thủy sản từ Nhật Bản), cơ cấu xuất nhập khẩu thủy sản trên thị trường thế giới có sự thay đổi đây là cơ hội cho thủy sản Việt Nam; (5) Giá tôm đã tăng trở lại so với thời điểm giá thấp nhất vào tháng 7 và (6) Ngân hàng Nhà nước đã triển khai gói tín dụng đối với lĩnh vực Lâm sản và Thủy sản (15.000 tỷ hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn).

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhất là nhu cầu tiêu thụ giảm, xuất khẩu Thủy sản và giá bán nguyên liệu giảm sâu ảnh hưởng đến sản xuất và giá trị xuất khẩu của toàn chuỗi giá trị, với sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ, Chính quyền địa phương, sự nỗ lực của doanh nghiệp và người nuôi, kết quả sản xuất tôm nước lợ, cá tra đến hết tháng 8 năm 2023 đều đạt sự tăng trưởng về diện tích và sản lượng, đảm bảo kế hoạch.

Để thúc đẩy sản xuất trong bối cảnh thị trường xuất khẩu đang dần phục hồi, nhu cầu tiêu thụ gia tăng trong các tháng cuối năm (các lễ hội, Noel, Tết Dương lịch...) sự thay đổi về nguồn cung cho thị trường Trung Quốc cần có các giải pháp căn cơ về tổ chức sản xuất, quản lý chặt chẽ yếu tố đầu vào, phương án giảm giá thành sản xuất, tăng tính cạnh tranh về giá và đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của thị trường để nắm bắt cơ hội mới cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Thống nhất hành động trong 3 trục “Chính phủ, doanh nghiệp, người dân”, tranh thủ thời cơ, biến “Nguy” thành “Cơ”, quyết tâm khắc phục khó khăn, đón bắt cơ hội khi thị trường phục hồi, ổn định sản xuất, chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu trong quý IV/2023 và kế hoạch sản xuất cho năm 2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, người nuôi tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Các đơn vị thuộc Bộ

- **Cục Thủy sản:** Chỉ đạo các địa phương tăng cường quản lý điều kiện cơ sở nuôi trồng thủy sản, sản xuất giống, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản; Đẩy mạnh nuôi các đối tượng thủy sản có tiềm năng như nuôi cá hồ chứa, cá biển, nhuyễn thể...; Tăng cường công tác quan trắc, cảnh báo môi trường các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung để kịp thời đưa ra khuyến cáo và cảnh báo nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người nuôi, tập trung rà soát phương pháp cảnh báo, cơ chế, nội dung phối hợp với Cục Thú y trong phòng trừ dịch bệnh cho thủy sản nuôi; Chủ động và bám sát tình hình sản xuất tại địa phương, khả năng cung ứng nguyên liệu đầu vào cho chế biến, phối hợp chặt chẽ với VASEP trong việc đánh giá lượng nguyên liệu tồn kho, nhu cầu nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu để tham mưu Bộ chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất hiệu quả, đảm bảo đủ nguồn cung nguyên liệu cho chế biến, xuất khẩu các tháng cuối năm.

- **Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển Thị trường:** Kiểm soát tốt chất lượng, an toàn thực phẩm thủy sản nguyên liệu; kiểm soát tạp chất, tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản phẩm thủy sản nhằm nâng cao chất lượng. Chủ động đánh giá diễn biến thị trường, kịp thời thông tin để người dân biết, có kế hoạch

sản xuất phù hợp. Tăng cường xúc tiến thương mại, tháo gỡ các rào cản thương mại để duy trì ổn định các thị trường truyền thống đồng thời tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ mới cho sản phẩm thủy sản Việt Nam đặc biệt là tôm nước lợ và cá tra.

- **Cục Thú y:** Quản lý chặt chẽ đối với sản xuất, kinh doanh, lưu thông thuốc thú y, hóa chất, hướng dẫn sử dụng thuốc kháng sinh dùng trong nuôi trồng thủy sản; Tăng cường kiểm soát dịch bệnh trên tôm nước lợ, cá tra (*cụ thể trên từng giai đoạn phát triển, thời gian trong năm, mức độ thiệt hại, loại bệnh*) để có biện pháp xử lý phù hợp, hạn chế thiệt hại cho người nuôi; Làm tốt công tác kiểm dịch giống; Kiểm dịch và kiểm soát chất lượng trong nhập khẩu tôm nguyên liệu; Tổ chức xây dựng, phát triển vùng nuôi tôm an toàn dịch bệnh; kịp thời chia sẻ thông tin với Cục Thủy sản để phối hợp chỉ đạo.

- **Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:** Tổ chức chỉ đạo các địa phương xây dựng nâng cao số lượng và hiệu quả của hợp tác xã thủy sản, khép kín chuỗi giá trị sản xuất tôm, cá tra theo hướng an toàn, bền vững; tiếp tục tổng hợp và nhân rộng các mô hình liên kết, hợp tác hiệu quả trong ngành tôm, cá tra.

- **Trung tâm Khuyến nông Quốc gia:** Tổ chức tuyên truyền, nhân rộng mô hình liên kết chuỗi giá trị trong nuôi tôm; mô hình nuôi giảm giá thành, nuôi theo chứng nhận và đạt chứng nhận chất lượng.

- **Vụ Hợp tác quốc tế:** kịp thời thông tin, phối hợp xử lý các rào cản từ thị trường nhập khẩu tôm, cá tra.

- **Các viện nghiên cứu, trường đại học:**

+ Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ về chọn tạo giống tôm, cá tra, xây dựng các quy trình công nghệ mới hiệu quả, thân thiện với môi trường để người dân, doanh nghiệp áp dụng.

+ Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II hoàn thành và báo cáo Bộ về kết quả đánh giá cơ cấu giá thành của tôm nuôi nước lợ trong từng phương thức nuôi; Phối hợp với Hiệp hội cá Tra Việt Nam xây dựng và đánh giá mô hình giảm phát thải trong sản xuất và chế biến cá tra.

2. Đối với địa phương

- Đối với tôm, khuyến cáo người nuôi bổ sung diện tích mới với mật độ thả phù hợp với điều kiện hạ tầng, chất lượng con giống, thức ăn, quy trình nuôi, môi trường, năng lực quản lý để tăng tỷ lệ sống và kích thước tôm thu hoạch, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, tăng năng suất, giá trị sản phẩm (ii) Đối với nuôi cá tra: Tăng cường quản lý điều kiện sản xuất và kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm trong công đoạn nuôi.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát điều kiện cơ sở sản xuất và chất lượng giống, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; Thực hiện có hiệu quả công tác quan trắc, cảnh báo môi trường để kịp thời khuyến cáo, cảnh báo cho người nuôi; hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt các giải pháp kỹ thuật để nuôi hiệu quả, giảm thiểu tối đa thiệt hại cho người nuôi.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nhân rộng các mô hình nuôi nhiều giai đoạn, nuôi sử dụng chế phẩm sinh học, nuôi tuần hoàn khép kín, nuôi tôm an toàn sinh học, nuôi công nghệ cao... và các mô hình liên kết sản xuất hiệu quả, giảm chi phí sản xuất, giúp người nuôi, doanh nghiệp giảm thiệt hại và chủ động sản xuất.

- Hướng dẫn người nuôi thực hiện các giải pháp hạ giá thành trong nuôi trồng thủy sản, áp dụng kỹ thuật tiên tiến ở tất cả các khâu trong quy trình nuôi để tăng tỷ lệ sống, giảm hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR).

- Các Sở, Ban, Ngành phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực Lâm sản và Thủy sản tại văn bản số 5631/NHNN-TD ngày 14/7/2023 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam trên địa bàn; kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai để tạo điều kiện cho các Ngân hàng thương mại thực hiện tốt việc hỗ trợ tín dụng đối với lĩnh vực Thủy sản. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, chế biến thủy sản để phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo cơ hội thúc đẩy sinh kế cho nông - ngư dân.

- Thực hiện tốt các quy định về điều kiện nuôi, đăng ký đối tượng nuôi chủ lực. Đảm bảo kế hoạch sản xuất tôm nước lợ và cá tra năm 2023.

3. Các Hội, Hiệp hội:

- Vận động, tuyên truyền, hướng dẫn hội viên thực hiện nghiêm các quy định tại Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn; tích cực áp dụng công nghệ mới để giảm giá thành sản xuất; Đẩy mạnh liên kết sản xuất, nhân rộng các mô hình, chuỗi sản xuất hiệu quả; giữ vững và phát triển thị trường đầu ra, đấu tranh với các rào cản kỹ thuật.

- Thường xuyên đánh giá lượng hàng, nguyên liệu thủy sản tồn kho trong các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản; nhu cầu nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu các tháng cuối năm 2023 và quý I năm 2024 để báo cáo Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thông tin kịp thời đến các cơ sở sản xuất trong toàn chuỗi.

- Vận động doanh nghiệp chế biến thủy sản thực hiện cam kết/hợp đồng với người nuôi trồng thủy sản về kế hoạch sản xuất và cung ứng nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu trong thời gian tới đảm bảo kế hoạch, chủ động sản xuất để tận dụng cơ hội thị trường hồi phục; quan tâm xây dựng các vùng nuôi liên kết một cách chặt chẽ, gắn kết với cơ sở nuôi thông qua hợp đồng bao tiêu sản phẩm có đầu tư, hỗ trợ kinh phí, cùng có trách nhiệm trong việc giám sát theo dõi quá trình sản xuất.

4. Đề nghị các doanh nghiệp, người nuôi tôm

- Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn các điều kiện và chủ động sản xuất trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm; hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi để giảm khâu trung gian, giảm giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm; áp dụng các hình thức nuôi có chứng nhận: VietGAP, GlobalGAP, ASC, ... để nâng cao giá trị sản phẩm. Đồng thời, tăng cường xúc tiến thương mại đối với tiêu thụ nội địa và các thị trường mới.

- Tuân thủ các quy định về sử dụng chất cấm, thuốc, hóa chất trong nuôi trồng thủy sản; nâng cao chất lượng sản phẩm; truy xuất nguồn gốc.

- Doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản quan tâm xây dựng các vùng nuôi liên kết một cách chặt chẽ, gắn kết với cơ sở nuôi thông qua hợp đồng bao tiêu sản phẩm có đầu tư, hỗ trợ kinh phí, cùng có trách nhiệm trong việc giám sát theo dõi quá trình sản xuất. Quan tâm phát triển các sản phẩm phù hợp (*các phân khúc sản phẩm, đa dạng chủng loại phù hợp với nhu cầu tiêu thụ khác nhau trong bối cảnh khó khăn về kinh tế, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu*) để thúc đẩy tiêu thụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Trong thời gian tới các yếu tố rủi ro tiềm ẩn vẫn còn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phối hợp chặt chẽ với các địa phương, Hiệp hội ngành hàng và các Doanh nghiệp giải quyết kịp thời những khó khăn, khắc phục những bất lợi, thách thức, phát huy tối đa cơ hội để đẩy nhanh sản xuất, tăng sản lượng xuất khẩu nhằm thu được giá trị xuất khẩu tốt nhất.

Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến (để b/c);
- UBND các tỉnh/TP ven biển, ĐBSCL;
- Sở NN&PTNT các tỉnh/TP ven biển, ĐBSCL;
- Các Cục: CCPT; Thú y; KTHT;
- Vụ HTQT; Thanh tra Bộ;
- TTKNQG;
- Viện NC NTTS I, II, III;
- Hội nghề cá VN; Hiệp hội cá tra VN, VASEP;
- Cục Thủy sản;
- Lưu: VT, VP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Văn Thành